

## Điểm chuẩn Đại học Tài chính Ngân hàng Hà Nội năm 2018

Năm 2018, trường Đại học Tài chính ngân hàng Hà Nội thông báo tuyển sinh 1100 chỉ tiêu đối với 8 ngành đào tạo hệ đại học.

Năm 2017, điểm chuẩn trúng tuyển vào các ngành của trường đều bằng điểm sàn xét tuyển.

Chú ý: [Điểm chuẩn](#) dưới đây là tính cho thí sinh ở KV3. Mỗi đối tượng ưu tiên kế tiếp giảm 1 điểm, khu vực ưu tiên kế tiếp giảm 0,25 điểm.

| STT | Mã ngành | Tên ngành             | Tổ hợp môn         | Điểm chuẩn | Ghi chú |
|-----|----------|-----------------------|--------------------|------------|---------|
| 1   | 7220201  | Ngôn ngữ Anh          | A00; A01; C04; D01 | 15.5       |         |
| 2   | 7340101  | Quản trị kinh doanh   | A00; A01; C04; D01 | 15.5       |         |
| 3   | 7340121  | Kinh doanh thương mại | A00; A01; C04; D01 | 15.5       |         |
| 4   | 7340201  | Tài chính – Ngân hàng | A00; A01; C04; D01 | 15.5       |         |
| 5   | 7340301  | Kế toán               | A00; A01; C04; D01 | 15.5       |         |
| 6   | 7340302  | Kiểm toán             | A00; A01; C04; D01 | 15.5       |         |
| 7   | 7380107  | Luật kinh tế          | A00; A01; C04; D01 | 15.5       |         |
| 8   | 7480201  | Công nghệ thông tin   | A00; A01; C04; D01 | 15.5       |         |

## Phương án tuyển sinh của trường Đại học Tài chính Ngân hàng Hà Nội năm 2019

Trường ĐH Tài chính - Ngân hàng Hà Nội xét tuyển hệ Đại học và Cao đẳng chính quy đối với các thí sinh đã tham dự kỳ thi THPT Quốc Gia năm 2019 cụ thể như sau.



**VnDoc**

*VnDoc - Tải tài liệu, văn bản pháp luật, biểu mẫu miễn phí*

Tuyển sinh các đối tượng đáp ứng quy định tại Thông tư số 02/2019/TT-BGDĐT ngày 28/02/2019 sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế tuyển sinh đại học hệ chính quy; tuyển sinh cao đẳng nhóm ngành đào tạo giáo viên hệ chính quy ban hành kèm theo Thông tư số 05/2017/TT-BGDĐT ngày 25/01/2017; đã được sửa đổi bổ sung tại Thông tư số 07/2018/TT-BGDĐT ngày 01/3/2018 của Bộ trưởng Bộ GDĐT (sau đây gọi tắt là Quy chế tuyển sinh ĐH năm 2019)

## 2.2. Phạm vi tuyển sinh:

Tuyển sinh trong phạm vi cả nước

## 2.3. Phương thức tuyển sinh:

a) Xét tuyển từ kết quả thi THPT Quốc gia: 70% tổng chỉ tiêu

b) Xét tuyển theo kết quả học tập THPT (xét học bạ): 30% tổng chỉ tiêu

## 2.4. Chỉ tiêu tuyển sinh năm 2019:

| STT | NGÀNH ĐÀO TẠO                   | CHỈ TIÊU (dự kiến) |                                               |                                                 |
|-----|---------------------------------|--------------------|-----------------------------------------------|-------------------------------------------------|
|     |                                 | Tổng số            | Xét tuyển từ kết quả thi THPTQG (70% tổng số) | Xét tuyển từ kết quả học tập THPT (30% tổng số) |
|     | <b>THẠC SĨ</b>                  | <b>400</b>         |                                               |                                                 |
|     | Tài chính-Ngân hàng             | 200                |                                               |                                                 |
|     | Kế toán                         | 100                |                                               |                                                 |
|     | Quản trị kinh doanh             | 100                |                                               |                                                 |
|     | <b>ĐẠI HỌC CHÍNH QUY</b>        |                    |                                               |                                                 |
|     | <b><u>Khối ngành III</u></b>    | <b>1.000</b>       | <b>712</b>                                    | <b>288</b>                                      |
|     | Tài chính-Ngân hàng             | 350                | 245                                           | 105                                             |
|     | <i>Trong đó: Chất lượng cao</i> | 60                 |                                               |                                                 |
|     | Kế toán                         | 260                | 182                                           | 78                                              |
|     | <i>Trong đó: Chất lượng cao</i> | 30                 |                                               |                                                 |
|     | Kiểm toán                       | 50                 | 35                                            | 15                                              |
|     | Quản trị kinh doanh             | 150                | 105                                           | 45                                              |
|     | Kinh doanh thương mại           | 50                 | 35                                            | 15                                              |
|     | Luật kinh tế                    | 50                 | 35                                            | 15                                              |
|     | <b><u>Khối ngành V</u></b>      |                    |                                               |                                                 |
|     | Công nghệ thông tin             | 50                 | 35                                            | 15                                              |
|     | <b><u>Khối ngành VII</u></b>    |                    |                                               |                                                 |
|     | Ngôn ngữ Anh                    | 40                 | 40                                            |                                                 |



**VnDoc**

VnDoc - Tải tài liệu, văn bản pháp luật, biểu mẫu miễn phí

|                                                      |              |            |            |
|------------------------------------------------------|--------------|------------|------------|
| <b>LIÊN THÔNG CHÍNH QUY</b><br><b>Khối ngành III</b> | <b>100</b>   |            |            |
| Tài chính-Ngân hàng                                  | 50           |            |            |
| Kế toán                                              | 50           |            |            |
| <b>Tổng cộng</b>                                     | <b>1.500</b> | <b>700</b> | <b>300</b> |

## 2.5. Ngưỡng đảm bảo chất lượng đầu vào

+ Xét tuyển từ kết quả kỳ thi THPT quốc gia: Thí sinh tốt nghiệp THPT và điểm xét tuyển từ 15,5 điểm trở lên (bằng với điểm xét tuyển vào trường năm 2018).

+ Xét tuyển từ kết quả học tập THPT (xét học bạ): thí sinh tốt nghiệp THPT. Tổng điểm, trung bình của 3 môn theo tổ hợp xét tuyển năm lớp 10, lớp 11 và lớp 12 (6 học kỳ) từ 18 điểm trở lên, trong đó môn Toán không nhỏ hơn 6,0 điểm.

+ Ngành Ngôn ngữ Anh: Chỉ xét tuyển từ kết quả kỳ thi tốt nghiệp THPT quốc gia. Điểm thi môn tiếng Anh từ 6,0 điểm trở lên. Môn tiếng Anh được nhân hệ số 2.

+ Các ngành đào tạo chất lượng cao chỉ xét tuyển từ kết quả kỳ thi tốt nghiệp THPT quốc gia. Điểm thi môn tiếng Anh từ 6,0 điểm trở lên.

## 2.6. Các thông tin cần thiết để thí sinh đăng ký xét tuyển:

### 2.6.1. Mã trường, mã ngành, tổ hợp xét tuyển:

| TÊN TRƯỜNG, NGÀNH HỌC                            | KÝ HIỆU TRƯỜNG | MÃ NGÀNH QUY ƯỚC | TỔ HỢP XÉT TUYỂN                      |
|--------------------------------------------------|----------------|------------------|---------------------------------------|
| <b>TRƯỜNG ĐẠI HỌC TÀI CHÍNH-NGÂN HÀNG HÀ NỘI</b> | <b>FBU</b>     |                  |                                       |
| <b>Các ngành đào tạo đại học xét tuyển</b>       |                |                  |                                       |
| Tài chính-Ngân hàng                              |                | 7340201          | A00: Toán-Lý-Hóa                      |
| Kế toán                                          |                | 7340301          |                                       |
| Kiểm toán                                        |                | 7340302          |                                       |
| Quản trị kinh doanh                              |                | 7340101          | A01: Toán-Lý Anh                      |
| Kinh doanh thương mại                            |                | 7340121          | D01: Toán-Văn-Anh                     |
| Luật kinh tế                                     |                | 7380107          |                                       |
| Công nghệ thông tin                              |                | 7480201          | C04: Toán-Văn-Địa                     |
| Ngôn ngữ Anh                                     |                | 7220201          | A01: Toán-Lý Anh<br>D01: Toán-Văn-Anh |



### **2.6.2. Quy định chênh lệch điểm:**

Trường Đại học Tài chính-Ngân hàng Hà Nội không quy định chênh lệch điểm, áp dụng một mức điểm xét tuyển giữa các tổ hợp xét tuyển cho các ngành đào tạo.

### **2.7. Tổ chức tuyển sinh:**

#### **2.7.1. Thời gian xét tuyển:**

*a) Xét tuyển từ kết quả thi THPT Quốc gia:*

+ Xét tuyển đợt 1: từ ngày 06/08/2019 đến 17h00 ngày 08/08/2019

+ Xét tuyển bổ sung: từ ngày 28/08/2019, căn cứ chỉ tiêu tuyển sinh và số thí sinh trúng tuyển; đã xác định nhập học sau xét tuyển đợt 1, HĐTS trường xem xét và công bố các nội dung xét tuyển bổ sung công khai trên trang mạng của nhà trường.

*b) Xét tuyển theo kết quả học tập THPT (xét học bạ):*

+ Đợt 1: từ ngày 01/05/2019 đến ngày 30/06/2019

+ Đợt 2: từ ngày 05/07/2019 đến ngày 31/07/2019

+ Đợt 3: từ ngày 05/08/2019 đến ngày 30/08/2019

#### **2.7.2. Các điều kiện xét tuyển:**

*a) Xét tuyển từ kết quả thi THPT Quốc gia:* Theo Quy chế tuyển sinh đại học năm 2019 của Bộ GDĐT. Điểm xét tuyển vào trường là từ 15.5 điểm trở lên.

*b) Xét tuyển từ kết quả học THPT (xét học bạ):*

+ Tốt nghiệp THPT

+ Hạnh kiểm xếp từ loại khá trở lên

+ Điểm xét tuyển: Tổng điểm bình quân 6 học kỳ của 3 môn đăng ký xét tuyển theo tổ hợp + điểm ưu tiên theo quy định của Bộ GDĐT từ 18 điểm trở lên; điểm bình quân 6 học kỳ môn Toán từ 6,0 điểm trở lên.

#### **2.7.3. Hình thức nhận hồ sơ xét tuyển:**

*a) Xét tuyển từ kết quả thi THPT Quốc gia:* theo Quy chế tuyển sinh năm 2019 của Bộ GDĐT

*b) Xét tuyển từ kết quả học THPT (xét học bạ):*

+ Hồ sơ đăng ký xét tuyển:



Phiếu đăng ký xét tuyển (lấy từ website của trường);

Bản sao công chứng học bạ THPT;

Bản sao công chứng Bảng tốt nghiệp hoặc Giấy chứng nhận tốt nghiệp THPT tạm thời;

Bản sao công chứng Giấy chứng nhận ưu tiên (nếu có);

02 ảnh 4x6 chụp trong khoảng 03 tháng trở lại đây;

02 phong bì có dán tem và ghi rõ địa chỉ, số điện thoại liên hệ.

+Địa điểm nhận hồ sơ:

Phòng Truyền thông và Tư vấn tuyển sinh, trường Đại học Tài chính-Ngân hàng Hà Nội,  
số 136 Phạm Văn Đồng, phường Xuân Đình, quận Bắc Từ Liêm, Hà Nội.

Số điện thoại: 024.3793.1340; Email: hanhchinhquantrifbu@gmail.com.

#### **2.8. Chính sách ưu tiên trong tuyển sinh:**

Điểm ưu tiên khu vực và đối tượng ưu tiên được thực hiện theo quy định tại Quy chế tuyển sinh đại học năm 2019 của Bộ GDĐT.

#### **2.9. Lệ phí xét tuyển:**

Được thực hiện theo quy định của Bộ GDĐT.

#### **2.10. Học phí đối với sinh viên đại học chính quy:**

500.000 đồng/1 tín chỉ (không thay đổi trong suốt khóa học).

### **3. THỜI GIAN DỰ KIẾN TUYỂN SINH CÁC ĐỢT BỔ SUNG TRONG NĂM**

3.1. Tuyển sinh bổ sung đợt 1: Từ ngày 28/08/2019 đến ngày 05/09/2019

3.2. Tuyển sinh bổ sung đợt 2: Từ ngày 10/09/2019 đến ngày 15/09/2019

Điểm: nhận hồ sơ bổ sung không thấp hơn điểm trúng tuyển nguyện vọng 1

Mời bạn đọc cùng tham khảo thêm tại <https://vndoc.com/thi-thpt-quoc-gia>

